TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **325/**2019/QĐST-VHNGĐ

Long Biên, ngày 28 tháng 05 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 339/2019/TLST-HNGĐ ngày 21/5/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Anh Đinh Xuân Thanh H , sinh năm 1985; HKTT: Tổ XX, phường Đ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

2. Chị Vương Thị H1, sinh năm 1987; HKTT: Tổ XX, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/5/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại, anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 đã thỏa thuận:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 xác định anh chị có 01 con chung là cháu Đinh Anh Bảo K, sinh ngày 21/07/2006.

Chị Vương Thị H1 và anh Đinh Xuân Thanh H thống nhất thỏa thuận để anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu K sau ly hôn. Về

cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đinh Xuân Thanh H không yêu cầu chị Vương Thị H1 đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 còn thống nhất xác định: Chị Vương Thị H1 có 04 con riêng, các cháu đều chưa có Giấy khai sinh và chỉ có Giấy chứng sinh, căn cứ Kết luận giám định ADN kèm theo ngày 13/05/2019 của Phòng TNTĐ công nghệ gen, Viện Công nghệ sinh học xác định 04 cháu là con đẻ của chị Vương Thị H1 và không pH là con đẻ của anh Đinh Xuân Thanh H là:

- Cháu chưa có tên sinh ngày 04/12/2010, Giấy chứng sinh số 50 – quyển số 07/13, nơi cấp Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, ngày cấp: 16/1/2014; Kết luận giám định số: KL 110556-2 ngày 13/5/2019: Chị Vương Thị H1 và cháu (chưa có tên) có quan hệ huyết thống mẹ - con; Kết luận giám định số: KL 110556-6 ngày 13/9/2019: Anh Đinh Xuân Thanh H và cháu (chưa có tên) không có mối quan hệ huyết thống cha – con.

- Cháu Nguyễn Ngọc Linh C (tên dự định) sinh ngày 24/03/2015, Giấy chứng sinh số 158 – quyển số 32/15, nơi cấp Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, ngày cấp 24/3/2015; Kết luận giám định số: KL 110556-1 ngày 13/5/2019: Chị Vương Thị H1 và cháu Nguyễn Ngọc Linh Chi có mối quan hệ huyết thống mẹ - con; Kết luận giám định số: KL 110556-5 ngày 13/5/2019: Anh Đinh Xuân Thanh H và cháu Nguyễn Ngọc Linh C không có mối quan hệ huyết thống cha - con.

- Cháu Nguyễn Hữu M (tên dự định) sinh ngày 01/07/2017, Giấy chứng sinh số 24, quyển số 99/17, nơi cấp Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, ngày cấp 3/11/2017; Kết luận giám định số: KL 110556-3 ngày 13/5/2019: Chị Vương Thị H1 và cháu Nguyễn Hữu Minh có mối quan hệ huyết thống mẹ - con; Kết luận giám định số: KL 110556-7 ngày 13/5/2019: Anh Đinh Xuân Thanh H và cháu Nguyễn Hữu M không có mối quan hệ huyết thống cha – con.

- Cháu Nguyễn Minh H (tên dự định) sinh ngày 18/10/2018, Giấy chứng sinh số 9, quyển số 12/18, nơi cấp Bệnh viên Đa khoa Đức Giang, ngày cấp 18/10/2018; Kết luận giám định số: KL 110556-4 ngày 13/5/2019 : Chị Vương Thị H1 và cháu Nguyễn Minh Huy có mối quan hệ huyết thống mẹ - con; Kết luận giám định số: KL 110556-8 ngày 13/5/2019: Anh Đinh Xuân Thanh H và cháu Nguyễn Minh H không có mối quan hệ huyết thống cha - con.

Về các con riêng của chị Vương Thị H1: Chị Vương Thị H1 và anh Đinh Xuân Thanh H thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết việc nuôi con riêng và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con riêng sau ly hôn.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 tự nguyện chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 20/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 có 01 con chung là cháu Đinh Anh Bảo Khang, sinh ngày 21/7/2006.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1: Giao cháu Đinh Anh Bảo K cho anh Đinh Xuân Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đinh Xuân Thanh H không yêu cầu chị Vương Thị H1 đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Vương Thị H1 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

+ Ghi nhận sự thống nhất của anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 xác định chị Vương Thị H1 có 04 người con riêng, không có mối quan hệ huyết thống cha – con với anh Đinh Xuân Thanh H , là: Cháu chưa có tên sinh ngày 04/12/2010, Giấy chứng sinh số 50 – quyển số 07/13, nơi cấp Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, ngày cấp: 16/1/2014, cháu Nguyễn Ngọc Linh C (tên dự định) sinh

ngày 24/03/2015, Giấy chứng sinh số 158 – quyển số 32/15, nơi cấp Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, ngày cấp 24/3/2015, cháu Nguyễn Hữu M (tên dự định) sinh ngày 01/07/2017, Giấy chứng sinh số 24, quyển số 99/17, nơi cấp Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, ngày cấp 3/11/2017 và cháu Nguyễn Minh H (tên dự định) sinh ngày 18/10/2018, Giấy chứng sinh số 9, quyển số 12/18, nơi cấp Bệnh viên Đa khoa Đức Giang, ngày cấp 18/10/2018;

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vương Thị H1 và anh Đinh Xuân Thanh H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết quyền nuôi con riêng và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con riêng sau ly hôn, nên không xét.

- Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí: Anh Đinh Xuân Thanh H và chị Vương Thị H1 mỗi người pH nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Xác nhận anh chị đã nộp mỗi người 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 1673 ngày 21/5/2019 và biên lai số 1672 ngày 21/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. Nay chuyển thành lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND Thượng Thanh
(Nơi ĐKKH: 25/9/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc